

Số: 75/2020/QĐST-DS

Thốt Nốt, ngày 03 tháng 12 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 25 tháng 11 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 22/2020/TLST-DS ngày 06 tháng 01 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

- *Nguyên đơn:* Bà **Nguyễn Thị H**, sinh năm 1974.

Địa chỉ: khu vực A, phường B, quận C, thành phố Cần Thơ.

- *Bị đơn:* 1/ Bà **Lâm Thị Mộng T**, sinh năm 1962.

2/. Ông **Nguyễn Thế E**, sinh năm 1967.

Cùng địa chỉ: khu vực A, phường B, quận C, thành phố Cần Thơ.

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Bà Nguyễn Thị H được quyền sử dụng diện tích đất 21m<sup>2</sup> (*ký hiệu A của thửa 671<sup>1</sup>*), loại đất ODT thuộc một phần thửa đất số 671, tờ bản đồ số 03, do Ủy ban nhân dân huyện Thốt Nốt (cũ) cấp cho bà Lâm Thị Mộng T đứng tên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số “H”01206 ngày 17/11/2006, đất tọa lạc tại ấp A, xã B, huyện C (*nay là khu vực A, phường B, quận C, thành phố Cần Thơ*). Vị trí, kích thước các cạnh phần đất bà H được quyền sử dụng được xác định theo Bản trích đo địa chính số 130/TTKTTNMT của Trung tâm Kỹ Thuật Tài nguyên và Môi trường thành phố Cần Thơ lập ngày 04/11/2020. (*đính kèm*).

Bà Lâm Thị Mộng T và ông Nguyễn Thế E có trách nhiệm tháo dỡ, di dời toàn bộ tài sản trên phần đất ký hiệu A của thửa 671<sup>1</sup> thuộc một phần thửa đất số 671, đất tọa lạc khu vực A, phường B, quận C, thành phố Cần Thơ để giao đất cho bà Nguyễn Thị H được quyền sử dụng.

Bà Nguyễn Thị H có trách nhiệm tháo dỡ, di dời toàn bộ tài sản trên đất để giao trả lại cho bà Lâm Thị Mộng T phần đất diện tích 17.3m<sup>2</sup>, ký hiệu C tại thửa

671<sup>1</sup> thuộc một phần của thửa đất số 671, tờ bản đồ số 03, loại đất ODT, đất tọa lạc ấp A, xã B, huyện C (nay là khu vực A, phường B, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ) do UBND huyện C (cũ) cấp cho bà Lâm Thị Mộng T đứng tên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số “H”01206 ngày 17/11/2006. Vị trí, kích thước các cạnh thửa đất được xác định theo Bản trích đo địa chính số 130/TTKTTNMT của Trung tâm Kỹ Thuật Tài nguyên và Môi trường thành phố Cần Thơ lập ngày 04/11/2020. (đính kèm).

Các đương sự có trách nhiệm đến cơ quan có thẩm quyền hoàn chỉnh thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo thỏa thuận và bà Nguyễn Thị H có trách nhiệm thực hiện nghĩa vụ tài chính đối với phần đất được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định pháp luật.

Kiến nghị Cơ quan có thẩm quyền thu hồi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số “H”01206 do Ủy ban nhân dân huyện C (cũ) cấp ngày 17/11/2006 cho bà Lâm Thị Mộng T đứng tên để điều chỉnh và cấp lại cho bà Nguyễn Thị H, bà Lâm Thị Mộng T theo quy định pháp luật.

*Về chi phí tố tụng:* Nguyên đơn bà Nguyễn Thị H tự nguyện nộp chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ và định giá tài sản tổng số tiền là 5.500.000 đồng (công nhận bà H đã nộp xong).

*Về án phí dân sự sơ thẩm:* Bà Nguyễn Thị H phải nộp số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng), được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đồng bà H đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2019/011930 ngày 25/12/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ. Hoàn lại cho bà Nguyễn Thị H số tiền chênh lệch còn lại là 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND Tp. Cần Thơ;
- VKSND quận Thốt Nốt;
- Chi cục THA quận Thốt Nốt;
- Các Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

(Đã ký)

**Huỳnh Thị Mộng Tuyền**